

Đắk Nông, ngày 10 tháng 10 năm 2019

Số 13 /HD-LĐLĐ

HƯỚNG DẪN

Khen thưởng chuyên đề của tổ chức Công đoàn tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-LĐLĐ, ngày 12/11/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn tỉnh Đắk Nông;

Thực hiện Hướng dẫn số 2443/HD-TLĐ, ngày 12/12/2018 về việc hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề, như sau:

I. CHUYÊN ĐỀ KHEN THƯỞNG

1. “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”;
2. “Giải việc nước, đảm việc nhà”;
3. “Văn hóa, thể thao”.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG

A. CHUYÊN ĐỀ “XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG”

1. Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

1.2. Tiêu chuẩn

- Đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; dẫn đầu phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”.

- Đạt từ 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” dành cho cấp đề nghị khen thưởng. Ưu tiên xét khen thưởng đối với công đoàn cơ sở doanh nghiệp.

- Trong năm đề nghị khen thưởng không có tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người; không cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp so với năm trước.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua hoặc tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh, các bộ, ngành và tương đương khen thưởng về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho đơn vị.

2. Bảng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

2.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và cá nhân.

2.2. Tiêu chuẩn

2.2.1. Đối với công đoàn cơ sở

- Là đơn vị đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”. Hai năm liên tục được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” dành cho công đoàn cơ sở. Ưu tiên xét khen thưởng đối với công đoàn cơ sở doanh nghiệp.

- Trong năm đề nghị khen thưởng không có tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người, không cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp so với năm trước.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh, các bộ, ngành và tương đương khen thưởng về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho đơn vị.

2.2.2. Đối với cá nhân

- Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định và chế độ chính sách về an toàn, vệ sinh lao động tại đơn vị, tích cực tham gia các hoạt động của công đoàn, được quần chúng trong đơn vị tín nhiệm. Ưu tiên xét khen thưởng đối với cá nhân công nhân lao động, người trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp.

- Là người tiêu biểu trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen chuyên đề đã được tặng thưởng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” của Liên đoàn Lao động tỉnh hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh, bộ ngành và tương đương khen thưởng về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

3. Cờ thi đua chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh

3.1. Đối tượng: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở.

3.2. Tiêu chuẩn

- Là đơn vị được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đánh giá trong năm đề nghị khen thưởng có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tổ chức triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”.

- Đạt từ 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” dành cho cấp đề nghị khen thưởng. Ưu tiên xét khen thưởng đối với công đoàn cơ sở doanh nghiệp.

- Trong năm đề nghị khen thưởng không có tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người, không cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp so với năm trước.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh, các bộ, ngành và tương đương khen thưởng về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho đơn vị.

4. Bằng khen chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh

4.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và cá nhân.

4.2. Tiêu chuẩn

4.2.1. Đối với công đoàn cơ sở

- Là đơn vị được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đánh giá trong năm đề nghị khen thưởng đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”.

- Đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” của công đoàn cơ sở.

- Trong năm đề nghị khen thưởng không có tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người, cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp so với năm trước.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ, và năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen được tặng Giấy khen của công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, năm đề nghị khen thưởng công đoàn cơ sở được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4.2.2. Đối với cá nhân

- Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định và chế độ, chính sách về an toàn, vệ sinh lao động tại đơn vị, tích cực tham gia các hoạt động của công đoàn, được quần chúng trong đơn vị tín nhiệm. Ưu tiên xét khen thưởng đối với cá nhân là công nhân lao động, người trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp.

- Là người tiêu biểu trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” của đơn vị.

- Trong thời gian đề nghị xét khen thưởng đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đã được tặng Giấy khen của công đoàn cơ sở hoặc cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

5. Số lượng

5.1. Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”: 01 Cờ thi đua và 04 Bằng khen (01 Bằng khen cho tập thể và 03 Bằng khen cho cá nhân).

5.2. Cờ thi đua và Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”: 02 Cờ thi đua và 15 Bằng khen cho tập thể và cá nhân, trong đó: 01 Cờ thi đua công đoàn cơ sở, 01 Cờ thi đua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; 05 Bằng khen tập thể và 10 Bằng khen cá nhân.

B. CHUYÊN ĐỀ “GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ”

1. Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1.1. Đối tượng: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở.

1.2. Tiêu chuẩn

- Năm đề nghị khen thưởng được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đánh giá công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số các công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong việc chỉ đạo và thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Đạt 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của cấp đề nghị khen thưởng.

- Đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua hoặc Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

2.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và cá nhân.

2.2. Tiêu chuẩn:

2.2.1. Đối với công đoàn cơ sở

- Đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số các công đoàn cơ sở có thành tích cao trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Đạt 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của công đoàn cơ sở.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen đã được tặng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Liên đoàn Lao động tỉnh và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.2.2. Đối với cá nhân

- Là cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của đơn vị, cơ sở.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn đã được tặng thưởng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Liên đoàn Lao động tỉnh

3.1. Đối tượng: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở.

3.2. Tiêu chuẩn

- Năm đề nghị khen thưởng được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đánh giá đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu trong số các công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở về việc chỉ đạo và thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đạt 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” đã được tặng thưởng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Liên đoàn Lao động tỉnh.

4. Bằng khen chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh

4.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và cá nhân.

4.2. Tiêu chuẩn

4.2.1. Đối với công đoàn cơ sở

- Có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu, tổ chức, chỉ đạo và thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” tại đơn vị.

- Đạt 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của công đoàn cơ sở.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ và năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen đã được tặng Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4.2.2. Đối với cá nhân

- Là cá nhân xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của đơn vị. Được tập thể bình chọn là thành viên tích cực trong hoạt động phong trào ở cơ sở.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc và năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen được tặng Giấy khen công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

5. Số lượng

5.1. Cờ thi đua và Bằng khen Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”: 01 Cờ thi đua; 04 Bằng khen (01 Bằng khen tập thể và 03 Bằng khen cá nhân).

5.2. Cờ thi đua và Bằng khen Liên đoàn Lao động tỉnh

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng thưởng chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”: 02 Cờ thi đua và 15 Bằng khen, trong đó: 01 Cờ thi đua công đoàn cơ sở, 01 Cờ thi đua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; 5 Bằng khen cho tập thể, 10 Bằng khen cho cá nhân.

C. CHUYÊN ĐỀ “VĂN HÓA - THỂ THAO”

1. Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

1.2. Tiêu chuẩn

- Đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số các công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao và dẫn đầu phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” hoặc thành tích xuất sắc tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đạt nhiều giải cao tại các hội thi, hội diễn, hội thao của cấp tỉnh, bộ ngành Trung ương.

- Đạt từ 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” dành cho cấp đề nghị khen thưởng.

- Đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cờ thi đua hoặc các bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về chuyên đề văn hóa, thể thao.

2. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

2.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và cá nhân.

2.2. Tiêu chuẩn

2.2.1. Đối với công đoàn cơ sở

- Năm đề nghị khen thưởng được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đánh giá đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số các công đoàn cơ sở có thành tích cao trong việc chỉ đạo và thực hiện phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” của ngành, địa phương.

- Đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” dành cho đơn vị cơ sở.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng) và năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.2.2. Đối với cá nhân

- Đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” của ngành, địa phương và cấp tương đương.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Cờ thi đua chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh

3.1. Đối tượng: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở.

3.2. Tiêu chuẩn

- Đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số các công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong việc chỉ đạo và thực hiện phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” của ngành, địa phương hoặc thành tích xuất sắc tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tại các hội thi, hội diễn, hội thao của cấp tỉnh, bộ, ngành, Trung ương.

- Đạt từ 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” dành cho đơn vị cơ sở.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4. Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh

4.1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở và cá nhân.

4.2. Tiêu chuẩn

4.2.1. Đối với công đoàn cơ sở

- Năm đề nghị khen thưởng được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đánh giá đạt thành tích xuất sắc trong việc chỉ đạo và thực hiện phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” ở ngành và địa phương.

- Đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” dành cho đơn vị cơ sở.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng) và năm trước liền kề thời điểm đề nghị đã được tặng Giấy khen của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4.2.2. Đối với cá nhân

- Có nhiều đóng góp cho các hoạt động phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” của công nhân, viên chức, lao động; được tập thể bình chọn là cá nhân tiêu biểu, tích cực trong phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao” ở ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc và năm trước liền kề thời điểm đề nghị đã được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoặc công đoàn cơ sở, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tặng Giấy khen phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao”.

5. Số lượng

5.1. Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, thể thao”: 01 Cờ thi đua và 04 Bằng khen (01 Bằng khen cho tập thể, 03 Bằng khen cho cá nhân).

5.2. Cờ thi đua và Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, thể thao”: 02 Cờ thi đua và 15 Bằng khen, trong đó: 01 Cờ thi đua công đoàn cơ sở, 01 Cờ thi đua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; 5 Bằng khen cho tập thể và 10 Bằng khen cho cá nhân.

III. HỒ SƠ, THỜI HẠN TRÌNH VÀ KINH PHÍ KHEN THƯỞNG CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1.1. Tờ trình của ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; ban chấp hành công đoàn cơ sở kèm theo danh sách và các biểu mẫu về việc đề nghị khen thưởng;

1.2. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở;

1.3. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của các cấp trình khen thưởng;

1.4. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;

1.5. Văn bản công nhận sáng kiến được áp dụng hiệu quả của thủ trưởng đơn vị nơi sáng kiến đó được áp dụng;

1.6. Quyết định tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề tính cả năm đề nghị khen thưởng; xếp loại công đoàn cơ sở, cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Thời gian trình khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh qua ban theo dõi chuyên đề, trước ngày 10/12 hàng năm (đối với công đoàn khối trường học trước ngày 30/6).

- Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức - Thi đua - Văn phòng).

- Chuyên đề “Văn hóa, thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gửi về (qua Ban Tuyên giáo và Nữ công).

3. Kinh phí khen thưởng

- Mức chi tiền thưởng thực hiện theo Quyết định số 79/QĐ-LĐLĐ, ngày 12/11/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn tỉnh Đắk Nông.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh giao cho Ban Tổ chức - Thi đua - Văn phòng hướng dẫn, theo dõi, đánh giá kết quả việc triển khai phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, Ban Tuyên giáo và Nữ công phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện hướng dẫn này.

- Hàng năm, tổng hợp hồ sơ đăng ký của các đơn vị, đề nghị khen thưởng chuyên đề của công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng và đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng theo quy định.

- Căn cứ tình hình thực tế phong trào thi đua chuyên đề của các đơn vị có thể điều chỉnh số lượng Bằng khen của tập thể và cá nhân, trường hợp đặc biệt khác do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét quyết định.

2. Liên đoàn lao động các huyện, thị xã, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức và các công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh

- Hàng năm, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức phát động, đăng ký thi đua khen thưởng theo từng chuyên đề (theo mẫu) và gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trong quý I (riêng công đoàn khối trường học nộp đăng ký trước ngày 20/10 hàng năm), qua ban phụ trách chuyên đề. Đơn vị nào không đăng ký sẽ không được xét khen thưởng; hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định.

- Căn cứ hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp quản lý triển khai đến từng CĐCS thực hiện, tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng từng chuyên đề theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các văn bản hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề trước đây của Liên đoàn Lao động tỉnh.

(Đính kèm các biểu từ mẫu số 01 đến mẫu số 16)

Nơi nhận:

- Ban CSKTXH&TĐKT TLD;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các ban LĐLĐ;
- Website LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban TC-TĐ-VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đinh Trọng Nhung

PHỤ LỤC

(Kèm theo Hướng dẫn số 13 /LĐLĐ, ngày 10 /10/2019
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông)

1. Tờ trình;
 2. Trích biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng;
 3. Văn bản hiệp y;
 4. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
 5. Báo cáo thành tích chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” của CĐCS;
 6. Báo cáo thành tích chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
 7. Báo cáo thành tích tập thể về chuyên đề “Văn hóa, thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”;
 8. Báo cáo thành tích cá nhân về chuyên đề “Văn hóa, thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”;
 9. Bảng chấm điểm của CĐCS khu vực sản xuất kinh doanh về chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”;
 10. Bảng chấm điểm của CĐCS khu vực y tế, học đường về chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”;
 11. Bảng chấm điểm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
 12. Bảng chấm điểm chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của CĐCS năm (năm học);
 13. Bảng chấm điểm chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, hàng năm;
 14. Bảng chấm điểm chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của CĐCS doanh nghiệp;
 15. Bảng chấm điểm chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của CĐCS cơ quan, đơn vị;
 16. Bảng chấm điểm chuyên đề “Văn hóa, thể thao” của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.
-

ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM (NĂM HỌC).....

Kính gửi:

-
-

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-LĐLĐ, ngày 12/11/2018 của Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn tỉnh Đắk Nông; căn cứ hướng dẫn số.../HD-LĐLĐ, ngày .. tháng .. năm 2019 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Đắk Nông chuyên đề về việc hướng dẫn khen thưởng chuyên đề;

Căn cứ thành tích đạt được của tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua chuyên đề năm 20...

Căn cứ chương trình công tác của LĐLĐ tỉnh (CĐ)...năm 20... Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ) ... đăng ký thi đua năm 20... cụ thể như sau:

Đăng ký tặng:

1. Cờ chuyên đề: ...
2. Bằng khen chuyên đề

Trên đây là đăng ký thi đua Kính đề nghị (công đoàn cấp trên) ... quan tâm để đơn vị thực hiện tốt chỉ tiêu đăng ký thi đua.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu:

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
LĐLĐ (CĐCS).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /LĐLĐ

....., ngày tháng năm 20...

TỜ TRÌNH
V/v khen thưởng chuyên đề ...
năm (năm học)

Kính gửi:

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông;
- Ban

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-LĐLĐ, ngày 12/11/2018 của Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn tỉnh;

Căn Hướng dẫn số..... /HD-LĐLĐ, ngày.../.../2019 của Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc khen thưởng các chuyên đề.

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ)..... đã đánh giá thành tích xuất sắc đạt được trong hoạt động công đoàn và thực hiện các phong trào thi đua của địa phương (ngành) năm....

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ)..... đề nghị Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông xem xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân sau:

1. Tặng Cờ thi đua chuyên đề cho.....tập thể, gồm:
 2. Tặng Bằng khen chuyên đềcho ...tập thể và cá nhân, gồm:
- (có danh sách đính kèm)

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ) đảm bảo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng là đúng thực tế.

Kính trình Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét quyết định.

Hồ sơ kèm theo tờ trình gồm: (02 bộ)

- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
- Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua, Bằng khen.
- Tóm tắt thành tích (danh sách trích ngang) của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng .
- Bảng chấm điểm thi đua chuyên đề.
- Các văn bản khác (...).

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

DANH SÁCH
TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ..... NĂM (NĂM HỌC)...

(Kèm theo Tờ trình số...../TTr - ngày ...tháng.....năm.....của.....)

I. CỜ THI ĐUA:

1.....

2.....

II. BẢNG KHEN:

A. Tập thể:

1.....

2.....

B. Cá nhân:

1.....

2.....

Lưu ý: Ghi rõ, không viết tắt, chỉ ghi chức vụ cao nhất về công đoàn, Đảng, chính quyền.

.....

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm.....

**TRÍCH BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 20..... Hội đồng Thi đua, khen thưởng..... họp bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị Tổng Liên đoàn tặng thưởng Cờ thi đua, Bằng khen chuyên đề năm.....

Thời gian: giờ.....phút ngày.....tháng.....năm 20....

Địa điểm:

Chủ trì cuộc họp: Đ/c....., Chủ tịch Hội đồng

Thư ký cuộc họp: Đ/c, chức vụ..... Thư ký Hội đồng.

Tham dự cuộc họp có có..... thành viên.

Sau khi nghe Thường trực Hội đồng báo cáo tóm tắt thành tích của từng tập thể, cá nhân, Hội đồng đã thống nhất đề nghị Tổng Liên đoàn xem xét khen thưởng chuyên đề cho tập thể, cá nhân sau:

1. Cờ thi đua cho.....

2. Bằng khen cho:

2.1. Tập thể:.....

2.2. Cá nhân:

(Có danh sách kèm theo)

Kính trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quan tâm xem xét.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký tên, đóng dấu)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH
LĐLĐ HUYỆN, THỊ XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /LĐLĐ

....., ngày.... tháng.... năm ...

VĂN BẢN HIỆP Y
V/v tặng Cờ thi đua chuyên đề
“Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” năm ...

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-TLĐ, ngày 12/11/2018 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn;

Căn cứ Hướng dẫn số ... /HD-LĐLĐ, ngày ../.../20... của Liên đoàn Lao động tỉnh về khen thưởng các chuyên đề;

Căn cứ Công văn số ngày tháng năm của công đoàn về việc hiệp y khen thưởng cho tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” năm

Qua theo dõi kết quả hoạt động của đơn vị trong năm qua tại địa phương, Ban Thường vụ LĐLĐ thống nhất đề nghị... Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng Cờ thi đua chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” năm cho công đoàn

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ LỘ LỘ TỈNH KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ.....
NĂM (NĂM HỌC).....

(Kèm theo Tờ trình số/TTr -ngàytháng.....năm.....)

I. TẬP THỂ

TT	Tên tập thể đề nghị khen thưởng	Tóm tắt thành tích (Ghi những thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề.....; ghi rõ danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được của 03 năm trước liền kề)	Danh hiệu thi đua và hình thức đề nghị khen thưởng
1			
2			

II. CÁ NHÂN

TT	Họ và tên, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích (Ghi những thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề...; một số sáng kiến tiêu biểu (nếu có); ghi rõ hình thức khen thưởng đạt được của 03 năm trước liền kề)	Hình thức đề nghị khen thưởng
1				
2				

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG (CĐ...)
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua chuyên đề
“Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”
Năm

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tên đơn vị, địa chỉ, điện thoại:
- Tổng số đoàn viên công đoàn/Tổng số CNVCLĐ:
- Những đặc điểm chính của đơn vị:

II. NHỮNG THÀNH TÍCH XUẤT SẮC

1. Tổ chức bộ máy làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại đơn vị:

- Tổ chức bộ máy và phân công cán bộ theo dõi công tác ATVSLĐ, bộ phận y tế (hoặc trang bị y tế thiết yếu tại nơi làm việc), bộ phận chỉ đạo, thực hiện công tác ATVSLĐ đối với đơn vị hành chính sự nghiệp.
- Phân cấp trách nhiệm về an toàn vệ sinh lao động trong đơn vị.
- Tổ chức và hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên (tổng số ATVSV, phụ cấp ATVSV).

2. Lập và thực hiện kế hoạch ATVSLĐ ở cơ sở lao động hoặc chương trình công tác ATVSLĐ đối với đơn vị HCSN.

3. Thực hiện các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, biện pháp làm việc an toàn, chế độ chính sách ATVSLĐ:

- Thực hiện và xây dựng nội quy lao động, quy trình, quy phạm làm việc an toàn, phòng chống cháy nổ.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện về ATVSLĐ.
- Đăng ký, kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Thực hiện các chính sách chế độ ATVSLĐ (trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng bằng hiện vật, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, chế độ đối với lao động nữ, lao động vị thành niên...).
- Tự kiểm tra về ATVSLĐ, giải quyết các kiến nghị của công nhân lao động về ATVSLĐ.
- Thực hiện thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; sơ tổng kết, báo cáo gửi lên cấp trên ...

4. Công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ trong việc tổ chức phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”, Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động; xây dựng, thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể hoặc đối thoại tại nơi làm việc hoặc nghị quyết Hội nghị CBCCVC, Hội nghị NLĐ có nội dung về ATVSLĐ, chất lượng bữa ăn ca cho người lao động.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và ngày môi trường thế giới; tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

5. Kết quả thực hiện phong trào phát huy sáng kiến và các công trình cải thiện điều kiện lao động, xây dựng quy chế khen thưởng về ATVSLĐ; xây dựng văn hoá an toàn tại nơi làm việc

6. Đánh giá chung về kết quả hoạt động trong công tác ATVSLĐ:

- Về cải thiện điều kiện lao động.
- Về tình hình sức khoẻ NLĐ, TNLĐ và BNN.
- Điểm chấm thi đua phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”.
- Đề nghị danh hiệu khen thưởng.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

IV. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (trong 03 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng):

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký tên, đóng dấu)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG (CĐ...)
CÔNG ĐOÀN CTTTCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ

Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua
chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”

Năm

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tên đơn vị, địa chỉ, điện thoại:
- Tổng số đoàn viên công đoàn/Tổng số CNVCLĐ:
- Những đặc điểm chính của đơn vị:

II. NHỮNG THÀNH TÍCH XUẤT SẮC

1. Chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ATVSLĐ của công đoàn.
2. Xây dựng, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động bộ máy làm công tác ATVSLĐ ở các cấp công đoàn (cán bộ phụ trách, cán bộ theo dõi, mạng lưới an toàn vệ sinh viên)
3. Chất lượng hoạt động kiểm tra ATVSLĐ của công đoàn các cấp.
4. Công tác tổ chức tập huấn ATVSLĐ (phối hợp với chuyên môn đồng cấp hoặc độc lập tổ chức)
5. Phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức có hiệu quả phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ, tháng hành động vì Môi trường và ngày môi trường thế giới.
6. Chỉ đạo công đoàn cơ sở trực thuộc phối hợp với Thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ trong việc tổ chức phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”, Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động; Tháng hành động vì Môi trường và ngày môi trường thế giới.
7. Chỉ đạo công đoàn cơ sở xây dựng, thương lượng và ký kết thoả ước lao động tập thể hoặc đối thoại có nội dung về ATVSLĐ, chất lượng bữa ăn ca cho người lao động; tổ chức tuyên truyền, vận động NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu.
8. Công tác thống kê, báo cáo TNLĐ, BNN và báo cáo công tác An toàn vệ sinh lao động hàng năm.

9. Kết quả trong việc ngăn ngừa và giảm thiểu tai nạn lao động;
10. Đánh giá chung về kết quả hoạt động trong công tác ATVSLĐ.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

IV. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (trong 03 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng):

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN
CHUYÊN MÔN ĐỒNG CẤP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA (BẰNG KHEN)
CHUYÊN ĐỀ.... ..**

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:
2. Chức năng, nhiệm vụ:
3. Cơ cấu tổ chức:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích triển khai, thực hiện phong trào thi đua chuyên đề.....
2. Những biện pháp thực hiện hiệu quả phong trào thi đua chuyên đề.....
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

(Nêu thành tích 03 năm liên tục đối với Cờ và 02 năm đối với BK trước thời điểm đề nghị khen thưởng)

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CHUYÊN ĐỀ.....**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:
- Quê quán:.....
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Nghề nghiệp:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:
2. Thành tích đạt được của cá nhân trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề
.....
3. Thành tích đạt được của tập thể nơi cá nhân công tác (nếu cá nhân đề nghị khen thưởng là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị).....

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (Nêu thành tích 02 năm liên tục trước thời điểm đề nghị khen thưởng)

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ**
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho công đoàn cơ sở khu vực sản xuất kinh doanh)

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
	NỘI DUNG I			
	Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ tổ chức phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40		
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”	5		
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”	5		
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ	5		
1.4	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu: - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới. - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, năng lượng; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng” - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp	1 1 1,5 1,5		

1.5	Mạng lưới an toàn vệ sinh viên: - Có phối hợp thành lập mạng lưới - Có xây dựng quy chế hoạt động - Có tổ chức huấn luyện kỹ năng, phương pháp hoạt động - Có phụ cấp cho an toàn vệ sinh viên	1,5 1 1,5 1		
1.6	- Tuyên truyền, vận động NLD thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ. - Tổ chức cho NLD tham gia hoạt động cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc	3 2		
	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ - Thực hiện đầy đủ việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2 1,5		
1.7	- Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho NLD bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	1,5		
1.8	- Tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể có điều khoản có lợi về ATVSLĐ, bữa ăn ca cho NLD; Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị NLD có nội dung ATVSLĐ, bữa ăn ca - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về điều kiện làm việc, ATVSLĐ, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn ca tại nơi làm việc	2,5 2,5		
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc	40		
2.1	- Thành lập Hội đồng ATVSLĐ, có phân định trách nhiệm về ATVSLĐ* - Bố trí người làm công tác ATVSLĐ và công tác y tế	2 2		
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc	4		
2.3	- Xây dựng kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc - Tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc	1 3		
2.4	Tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ*	3		
2.5	- Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ đầy đủ, theo công việc, nhiệm vụ của NLD - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ	3 1		

2.6	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt	3		
2.7	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ	2		
2.8	- Thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai kết quả quan trắc tới NLĐ - Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng, phụ cấp độc hại cho NLĐ	3 1		
2.9	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng	2		
2.10	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLĐ	3		
2.11	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ	3		
2.12	Người lao động: Chấp hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLĐ; tuân thủ các giao kết về ATVSLĐ trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể - Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp; các thiết bị bảo đảm ATVSLĐ	3 1		
	NỘI DUNG III (Hiệu quả, kết quả)	20		
3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (<i>cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm</i>)	9		
3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp	3		
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép	4		
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm	4		
	TỔNG ĐIỂM	100		

Ghi chú: Các tiêu chí đánh dấu (*) trong điểm 2.1 và điểm 2.4 áp dụng với các doanh nghiệp thuộc ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc phải thực hiện, nếu không thực hiện thì không được điểm; các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề khác không bắt buộc thực hiện thì chấm điểm tối đa.

TM. BCH CĐCS
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BCH CĐ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
	NỘI DUNG I			
	Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ, lãnh đạo đơn vị tổ chức phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40		
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”	5		
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”	5		
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hướng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ	5		
1.4	- Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ - Tổ chức cho người lao động tham gia hoạt động cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp gọn gàng nơi làm việc	2 5		
1.5	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLD tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu: - Tổ chức tốt các hoạt động hướng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, giấy, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng” - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh - Sạch - Đẹp	1 2 2 2		

1.6	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ - Giám sát chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm bữa ăn ca	2 2		
1.7	Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc	3 4		
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc	40		
2.1	Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế hoạt động có hiệu quả	4		
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc	4		
2.3	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ đầy đủ, phù hợp công việc, nhiệm vụ của người lao động; đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ	4		
2.4	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt	4		
2.5	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ	4		
2.6	- Thực hiện tốt việc quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động - Thực hiện đầy đủ chế độ độc hại cho NLĐ	3 1		
2.7	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng	3		
2.8	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	5		
2.9	- Thực hiện tốt việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp - Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2 2		

2.10	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLD	4		
	NỘI DUNG III Hiệu quả, kết quả	20		
3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương <i>(cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm)</i>	9		
3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp	3		
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép	4		
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm	4		
	TỔNG ĐIỂM	100		

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
	NỘI DUNG I			
	Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”; bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40		
1.1	Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” tới các công đoàn cơ sở trực thuộc	7		
1.2	Tuyên truyền, phổ biến phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” và vận động, hướng dẫn công đoàn cơ sở và người lao động tham gia	7		
1.3	Phân công cán bộ phụ trách công tác ATVSLĐ và phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an, toàn vệ sinh lao động”	6		
1.4	Tổ chức Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi theo kế hoạch hoặc tham gia Hội thi do công đoàn cấp trên tổ chức	4		
1.5	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho cán bộ công đoàn và an toàn vệ sinh viên	5		
1.6	Đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chế độ bảo hộ lao động; chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động	6		
1.7	Định kỳ sơ kết, tổng kết phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”	5		
	NỘI DUNG II			
	Phối hợp với cơ quan chức năng nhà nước trong công tác ATVSLĐ, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40		
2.1	Phối hợp với cơ quan chức năng cùng cấp tổ chức phong trào thi đua về ATVSLĐ; tổ chức phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ, cải thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	15		

2.2	Phối hợp trong việc hướng dẫn, đôn đốc và thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ, bảo vệ môi trường ở các đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý	15		
2.3	Phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, đối thoại tại nơi làm việc có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện lao động, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn giữa ca tại đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý	5		
2.4	Phối hợp trong việc tham gia điều tra, báo cáo, thống kê tai nạn lao động và giám sát việc thực hiện chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động	5		
	NỘI DUNG III Kết quả đạt được	20		
3.1	Có trên 70% công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý tổ chức phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ	10		
3.2	Không tăng thêm số vụ tai nạn lao động nghiêm trọng, sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, số người bị mắc bệnh nghề nghiệp ở các công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý so với năm trước	10		
	TỔNG ĐIỂM	100		

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN
CHUYÊN MÔN ĐỒNG CẤP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ” NĂM (NĂM HỌC).....
(Dành cho công đoàn cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Xây dựng chương trình hoạt động nữ công tháng, quý năm, tổ chức sinh hoạt nữ công định kỳ, tổ chức có hiệu quả các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số - SKSS, gia đình, trẻ em, các hoạt động nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Phụ nữ Việt Nam 20/10...	10		
2	Phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức phát động phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, có đăng ký thi đua, tiêu chuẩn thi đua, tổng kết, đánh giá, khen thưởng.	10		
3	Phát động các phong trào thi đua lao động, công tác giỏi, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị.	10		
4	Phát động các phong trào học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, rèn luyện sức khỏe tốt, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển kinh tế- xã hội của đất nước.	10		
5	Tổ chức có hiệu quả công tác xây dựng gia đình “No ấm, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với xây dựng “Gia đình văn hóa”, nuôi dạy con khỏe, ngoan, học giỏi, 80% gia đình CNVCLĐ được công nhận gia đình văn hóa.	10		
6	Gặp mặt, biểu dương nữ đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, các gia đình tổ chức tốt cuộc sống gia đình nuôi dạy con khỏe, ngoan, học giỏi thành đạt; gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.	10		
7	Có những sáng tạo trong chỉ đạo triển khai, thực hiện các phong trào thi đua thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên tham gia góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới.	10		

8	Không có nữ CNVCLĐ vi phạm kỷ luật lao động từ khiển trách trở lên, không có CNVCLĐ vi phạm chính sách Dân số - KHHGD.	10		
9	Duy trì tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; có trên 85% nữ đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”	10		
10	Có sổ theo dõi, tổng hợp các hoạt động của Ban Nữ công và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” hàng năm.	10		
	Tổng cộng:	100		

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG ĐOÀN
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ” NĂM
 (Dành cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
	Công tác triển khai thực hiện phong trào	30		
1	Cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” hàng năm của công đoàn cấp trên và triển khai được tới các công đoàn cơ sở và đoàn viên công đoàn.	10		
2	Phổ biến, tuyên truyền nội dung phong trào và vận động cán bộ đoàn viên đăng ký tham gia	10		
3	Phân công cán bộ theo dõi và tổng hợp số liệu phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”	10		
	Tổ chức thực hiện phong trào	50		
4	Chủ động tham gia với chính quyền đồng cấp bảo đảm việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập của nữ CNVCLĐ; phối hợp chặt chẽ với các ngành tham gia kiểm tra, giám sát, đề xuất ý kiến để đơn vị thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với LĐ nữ	15		
5	Phát động thi đua lao động, công tác giỏi, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị. Tổ chức tốt các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số, gia đình và trẻ em.	15		
6	Có sơ kết, bình chọn và khen thưởng các điển hình xuất sắc cấp cơ sở; Kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” ở cơ sở	10		
7	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công; tham gia đầy đủ các hoạt động nữ công do cấp trên tổ chức.	10		
	Kết quả đạt được	30		
8	Có trên 70% công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức được phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trở thành hoạt động thường kỳ của người lao động.	10		
9	Có tỷ lệ từ 85% nữ CNVCLĐ trở lên đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” các cấp	20		
	TỔNG CỘNG	100		

XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP

TM. BAN THƯỜNG VỤ
 (Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”**
(Dành cho công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần đối với người lao động	18		
a	Bảo đảm việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định và tăng thu nhập cho người lao động, phù hợp với sự phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	9		
b	Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, ý thức kỷ luật, lao động có kỹ thuật, năng suất, chất lượng, hiệu quả; có tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ lẫn nhau, tạo sự đồng thuận vì mục tiêu xây dựng và phát triển doanh nghiệp.	9		
2	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	47		
a	Thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các sinh hoạt xã hội khác.	9		
b	Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp, không gây ô nhiễm môi trường	9		
c	Đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự an toàn xã hội.	9		
d	Không có người vi phạm pháp luật; không có người mắc tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ, truyền bá sản phẩm văn hóa phẩm độc hại; không vi phạm khuyết điểm từ hình thức cảnh cáo trở lên.	10		
e	Tạo điều kiện cho CNVCLĐ về: nơi làm việc, chỗ ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, tham gia các sinh hoạt đoàn thể, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí.	10		

3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	35		
a	Tổ chức các hoạt động Văn hóa, văn nghệ - Thể dục, thể thao tại cơ sở, đặc biệt phổ biến các bài hát viết về công nhân, công đoàn, các hình thức thể dục nâng cao sức khỏe hàng ngày phù hợp với CNVCLĐ.	9		
b	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức; tích cực tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức.	9		
c	Xây dựng hoặc sử dụng hiệu quả các thiết chế phục vụ văn nghệ, thể thao hiện có của đơn vị mình.	9		
d	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức như: Huy chương vàng, Huy chương bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận.	8		
	Tổng cộng	100		

XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
 CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”**

(Dành cho công đoàn cơ sở thuộc cơ quan, đơn vị)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Thực hiện dân chủ, kỷ cương pháp luật	20		
a	Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nội bộ đoàn kết, không có khiếu kiện trái pháp luật; Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và các quy định của địa phương nơi làm việc	10		
b	Gương mẫu chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không có người vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không có cán bộ, công chức, chiến sỹ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (đối với cán bộ công chức) và từ khiển trách trở lên (người lao động)	10		
2	Nội dung 2: Đời sống văn hoá lành mạnh, phong phú	35		
a	Thực hiện tốt các quy định về nếp sống, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các hình thức sinh hoạt xã hội khác; thực hiện giao tiếp văn minh, ứng xử văn hoá, tận tụy phục vụ nhân dân	10		
b	Công sở xanh, sạch, đẹp, an toàn; giữ gìn vệ sinh môi trường; không để xảy ra cháy nổ, thất thoát tài sản công và gây mất trật tự, an toàn xã hội	8		
c	Không thực hiện các hành vi mê tín dị đoan; không có người mắc tệ nạn xã hội; không có người sử dụng, lưu hành các sản phẩm văn hoá độc hại	8		
d	Quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, vi tính, kỹ năng sống, tác phong lao động công nghiệp...	9		

3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	45		
b	Thường xuyên, định kỳ chăm lo tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao quần chúng cho CNVCLĐ.	15		
c	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức	10		
d	Đầu tư xây dựng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị	10		
e	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Huy chương vàng, bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận.	10		
	Tổng cộng	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”
(Dành cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Bảo đảm đời sống văn hóa tinh thần đối với người lao động	20		
a	Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục các chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước định hướng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động theo hướng tích cực, hiệu quả.	10		
b	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho người lao động và giành thời gian, kinh phí cho các hoạt động văn hóa, thể thao.	5		
c	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở, người lao động, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ chấp hành tốt về thời gian, tính kỷ luật trong lao động, học tập, công tác.	5		
2	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	30		
a	Chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hiệu quả, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thực hiện nếp sống văn minh.	10		
b	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở có khuôn viên công sở, doanh trại, doanh nghiệp sạch, đẹp giao tiếp văn hóa. Không có người vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội.	10		
d	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ, người lao động về nhà ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có thời gian tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao.	10		

3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	50		
a	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng cho cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động	20		
b	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở thường xuyên tham gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa, thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức	10		
c	Có từ 70% trở lên số công đoàn cơ sở có đầu tư xây dựng hoặc sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	10		
e	Có các công đoàn cơ sở đạt thành tích cao: Huân chương, Huy chương Vàng, Bạc; Giải toàn đoàn Nhất, Nhì, Ba trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong công nhân, viên chức, lao động.	10		
	Tổng cộng	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)